TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2019/HSST
Ngày 11 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thọ.
Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Thanh
+ Ông Vàng Văn Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Tráng Seo Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS, ngày 27/03/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:09/2019/QĐXXST-HS, ngày 29/03/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu A X**; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 02 tháng 8 năm 2000, tại xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá:11/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu A Ch (đã chết) và bà Phạm Thị L; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích; Chưa bị xử lý vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2019, tạm giam từ ngày 24/01/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà - Có mặt.

-Người bào chữa cho bị cáo Triệu A X: Bà La Thị Huyền Trang -Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

- Những người bị hại:

+ Chị Giàng Củi H, năm sinh 1999.

Địa chỉ:Thôn Ch, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Bà Vàng Xuấn D, năm sinh 1967.

Địa chỉ:Thôn Ch, xã N, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt.

-Người phiên dịch cho bị hại D: Chị Vàng Củi D, năm sinh 1982.

Địa chỉ:Thôn Ch, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07giờ, ngày 15/01/2019, Triệu A X, sinh năm

2000 ở thôn T, xã N, huyện B đến nhà Triệu A S, sinh năm 1999 ở cùng thôn ăn cơm uống rượu. Tại nhà S có gặp Giàng Củi H, sinh năm 1999 ở thôn Ch, xã N, huyện B, H là bạn gái của S. Sau khi ăn cơm xong, khoảng 9 giờ cùng ngày S lấy xe mô tô chở H đi về nhà H. X điều khiển xe mô tô biển số 24B2-229.06 đi lên thị trấn Bắc Hà chơi. Khoảng 11 giờ cùng ngày biết S đang ở nhà H chơi nên X vào nhà H thì thấy H và S đứng nói chuyện ngoài sân, sau đó S rủ X đi về, nhưng X không về. S đi về trước còn X ở lại thấy H một mình ở nhà, X nảy sinh ý định hiếp dâm H. Trong lúc H đang nói chuyện điện thoại ở cạnh giường X đẩy Hội nằm ngửa xuống giường, H chống tay xuống giường vùng dậy chạy sang thùng gỗ sát tường bên phải theo hướng vào nhà. X đuổi theo, H đứng tựa lưng vào thùng gỗ, X đứng đối diện dùng hai tay chống vào thùng gỗ ngang vai H không cho H chạy. X nói " Tao thích mày, mày cho tao đi" ý là cho X quan hệ tình dục. H không nói gì, hai tay X ôm vào hai bên hông của H, H đẩy tay X ra và chạy sang góc ngoài bên phải theo hướng vào. X đuổi theo hai tay ôm H từ phía sau và vật H ngã nằm ngửa xuống nền nhà. Quá trình vật lộn X nằm nghiêng bên trái hai chân kẹp hai đùi của H**,** H dãy dụa nói " Bỏ tao ra, bỏ tao ra, mày thích thì đi đặt phòng " mục đích lừa cho X thả lỏng để H có cơ hội chạy thoát. X nói " Mày cho tao một lần xong rồi đi" H gượng ngồi dậy, tay trái X đè ghì lên ngực và giữ hai tay H, tay phải X thò vào trong cạp quần sờ bộ phận sinh dục của H, H dẫy dụa kêu lên " Bỏ tao ra, bỏ tao ra" H kéo tay X lên và cắn vào mu bàn tay phải của X, bị đau nên X giật tay lại, H vớ được một chiếc kéo sắt gần đó đâm nhiều phát vào cánh tay trái của X, X buông tay ra. H bỏ chạy, X đuổi theo ôm vật H xuống giường kê góc ngoài bên trái, H chống trả và đè lên người X, hai tay X tóm vào áo len H đang mặc, H cúi xuống tuột áo len rồi chạy ra ngoài. X đuổi đến sân không kịp, X quay lại vào nhà nhặt chiếc giầy bị tuột trong lúc giằng co với H. Sau đó đi xe về.

Trên đường về cách nhà H khoảng 01 km thấy bà Vàng Xuân D, sinh năm 1967 ở thôn Ch, xã N, huyện B đang cắt cỏ ngựa ở dưới đường, nghĩ do không ép được H quan hệ tình dục để giải quyết nhu cầu sinh lý. X quan sát xung quanh không có người, nên nảy sinh ý định hiếp dâm bà D. X dựng xe máy cạnh đường, đi bộ khoảng 30m xuống chỗ bà D đang cắt cỏ hỏi " Bác cho cháu mượn con dao để cháu xuống đây chặt cây chuối". Bà D nói không có cây chuối và không cho mượn, bà đi dần lên đường ô tô. X đi theo ép sát đẩy bà dựa vào ta luy dương bờ ruộng và nói " Cho cháu một lần" ý đòi bà D cho quan hệ tình dục. Bà D nói "Tao già rồi không làm chuyện đấy" bà bỏ chạy. X đuổi kịp và dùng hai tay ôm bà từ phía sau đẩy bà dựa vào ta luy dương bờ ruộng, tay trái sờ vùng mông bà D, tay phải nắm lấy tay của bà để khống chế nhằm ép bà quan hệ tình dục. Bà D hô hoán và dùng liềm cắt cỏ cứa vào tay phải của X, bị đau và chảy máu X buông bà ra, bà D chạy lên đường nhựa hô kêu cứu, X hoảng sợ nên mới điều khiển xe mô tô đi về nhà.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà, Triệu A X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 01/TTPY ngày 18/01/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tại thời điểm giám định Giàng Củi H không có tổn thương trên cơ thể; màng trinh rách cũ vị trí 3 giờ, 5 giờ, 7 giờ; không có tổn thương trong và ngoài âm đạo; không có tinh trùng và xác

tinh trùng trong âm đạo; không có thai, không mắc bệnh truyền nhiễm qua đường tình dục viêm gan B, HIV. Mức tổn thương cơ thể là 0% (*không phần trăm*).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 02/TTPY ngày 18/01/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Tại thời điểm giám định Vàng Xuấn D không có tổn thương trên cơ thể; không có tinh trùng và xác tinh trùng trong và ngoài âm đạo; không có thai, không mắc bệnh truyền nhiễm qua đường tình dục viêm gan B, HIV. Mức tổn thương cơ thể là 0% (*không phần trăm*).

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS-BH, ngày 27/03/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Triệu A X về tội: "Hiếp dân" theo điểm đ khoản 2 Điều 141 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu A X phạm tội: "Hiếp dâm" theo điểm đ khoản 2 Điều 141 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: Điều 141 khoản 2 điểm đ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu A X từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Về phần dân sự và xử lý vật chứng: Không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo X phát biểu ý kiến: Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, các tình tiết giảm nhẹ và cho rằng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố và buộc tội đối với bị cáo Triệu A X về tội "Hiếp dâm" theo điểm đ khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 141 và điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 1, 3 Điều 57 Bộ Luật hình sự cho bị cáo Triệu A X được hưởng mức án 04 năm tù. Về phần bồi thường dân sự không đề nghị giải quyết.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo Triệu A X: Tại phiên toà bị cáo X đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai: Khoảng 07 giờ ngày

15/01/2019, bị cáo đến nhà Triệu A S ăn cơm, uống rượu. Sau khi ăn cơm xong, khoảng 9 giờ cùng ngày X điều khiển xe mô tô đi lên thị trấn Bắc Hà chơi. Khoảng 11 giờ cùng ngày X vào nhà H chơi thì thấy H và S đứng nói chuyện ngoài sân, sau đó S rủ X đi về nhưng X không về. X ở lại nhà H chơi và lợi dụng H ở nhà một mình, X đã nảy xinh ý định hiếp dâm.Trong lúc H đang nói chuyện điện thoại ở cạnh giường X đẩy Hội nằm ngửa xuống giường, H chống tay xuống giường vùng dậy chạy sang thùng gỗ sát tường bên phải theo hướng vào nhà, X đuổi theo, H đứng tựa lưng vào thùng gỗ, X đứng đối diện dùng hai tay chống vào thùng gỗ ngang vai H không cho H chạy. X nói "Tao thích mày, mày cho tao đi" ý là cho X quan hệ tình dục, hai tay X ôm vào hai bên hông của H, H đẩy tay X ra và chạy sang góc ngoài bên phải theo hướng vào. X đuổi theo hai tay ôm H từ phía sau và vật H ngã nằm ngửa xuống nền nhà. Quá trình vật lộn X đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh lý cá nhân, nhưng do H chống trả và chạy thoát được, nên X chưa thực hiện được mục đích cuối cùng là quan hệ tình dục với Hội.

Do chưa thỏa mãn được nhu cầu sinh lý của cá nhân. X bỏ đi được khoảng 01 km, trên đường đi X phát Hiện thấy bà Vàng Xuấn D đang cắt cỏ ở khu vực ruộng phía bên trái đường. X nảy sinh ý định hiếp dâm bà D. X đi bộ xuống chỗ bà D đang cắt cỏ hỏi "Bác cho cháu mượn con dao để cháu xuống đây chặt cây chuối" bà D nói không có cây chuối và không cho mượn và đi dần lên đường. X đi theo ép sát đẩy bà dựa vào ta luy dương bờ ruộng và nói "Cho cháu một lần" ý đòi bà D cho quan hệ tình dục, bà D nói "Tao già rồi không làm chuyện đấy" bà bỏ chạy. X đã khống chế nhằm ép bà D quan hệ tình dục, bà D không đồng ý và đã chống trả dùng dao cứa vào tay X và chạy lên đường kêu cứu, nên X chưa thực hiện được mục đích cuối cùng là quan hệ tình dục với bà D. Chỉ trong một thời gian ngắn X đã liên tiếp thực hiện hành vi hiếp dâm với nhiều người với lỗi cố ý trực tiếp, nhưng chưa gây thiệt hại gì. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố bị cáo Triệu A X về tội "Hiếp dâm" theo điểm đ khoản 2 Điều 141 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Triệu A X là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, do điều kiện khách quan nên bị cáo chưa thực hiện được mục đích quan hệ tình dục với những người bị hại. Do vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động đến gia đình thỏa thuận bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của người bị hại nhằm khắc phục hậu quả do hành vi của mình đã gây ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Là người dân tộc thiểu số nên hạn chế nhận thức pháp luật và xã hội. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật của nhà nước, thực

hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của phát luật. Bị cáo phạm tội chưa đạt. Do vậy, cần áp dụng Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5].Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/02/2019, bà Phạm Thị L (là mẹ đẻ) của Triệu A X đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại Giàng Củi Hội 8.000.000 đồng; bị hại Vàng Xuấn D 8.000.000 đồng. Chị H và Bà D không đề nghị giải quyết phần dân sự. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với bà Phạm Thị L, trú tại thôn T, xã N, huyện B (mẹ đẻ) của bị cáo X đã đứng ra bồi thường cho chị Giàng Củi H 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng)* và bà Vàng Xuấn D 8.000.000 đồng *(Tám triệu đồng)*.Quá trình điều tra bà L không yêu cầu bị cáo X phải hoàn trả lại số tiền đó cho bà. Nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6].Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 cái kéo; 01áo len nữ màu xanh, đã qua sử dụng của bị hại H và thu 01 cái liềm hình vòng cung của bị hại D. Quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến vụ án, nên đã ra Quyết định trả lại cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, nên không đề cập giải quyết.

[7].Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí vụ án hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Tuyên bố bị cáo Triệu A X phạm tội "Hiếp dâm".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 141; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 ; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu A X 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 18 tháng 01 năm 2019.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Triệu A X phải chịu *200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo Bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND h. Bắc Hà;
- CQCSĐT CA h. Bắc Hà;
- CQTHAHS CA h. Bắc Hà;
- Sở tư pháp T. Lào Cai;
- BPHSNV CA Bắc Hà(chuyển CA tỉnh);
- P.THA& HTTP CA T. Lào Cai;
- Bị cáo;
- NBC cho bị cáo;
- Người bị hại,
- THA HS;
- CCTHADS;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Thọ